TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2020/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 17 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 287/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Hoàng L, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Ấp A1, xã A2, huyện A3, tỉnh Hậu Giang

Bị đơn: Ông Lâm Đăng V, sinh năm 19xx

Địa chỉ: Số B đường số B3, khu dân cư B4, khóm B5, phường B6, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Hoàng L và ông Lâm Đăng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Hoàng L và ông Lâm Đăng V đều thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và nợ chung: Bà Võ Thị Hoàng L và ông Lâm Đăng V đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.A

2.3 Về tài sản chung: Bà Võ Thị Hoàng L và ông Lâm Đăng V đều trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Võ Thị Hoàng L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004720 ngày 02/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà L số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSNDTP Sóc Trăng;
- Chi cục THADS - TPST;
- UBND xã VTT, huyện VT, tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Huệ